

Số: 63 /2016/QĐ-UBND

Tây Ninh, ngày 20 tháng 12 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

Về việc quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Tây Ninh

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật phí và lệ phí ngày 25 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật phí và lệ phí;

Căn cứ Thông tư số 250/2016/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Nghị quyết số 37/2016/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Tây Ninh khóa IX, kỳ họp thứ 3 về việc quy định mức thu, quản lý và sử dụng tiền phí, lệ phí thu được trên địa bàn tỉnh Tây Ninh;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Văn bản số 3081/STC-QLNS ngày 19 tháng 12 năm 2016.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Mức thu phí

1. Thẩm định hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất để sản xuất kinh doanh: Mức tính phí theo diện tích:

- | | |
|---|-------------------------|
| a) Dưới 10.000 m ² | : 3.000.000 đồng/hồ sơ. |
| b) Từ 10.000 m ² đến dưới 100.000 m ² | : 3.500.000 đồng/hồ sơ. |
| c) Từ 100.000 m ² trở lên | : 7.000.000 đồng/hồ sơ. |

2. Thẩm định hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ở: 300.000 đồng/hồ sơ.

Điều 2. Đối tượng chịu phí

Các đối tượng đăng ký, nộp hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất có nhu cầu hoặc cần phải thẩm định theo quy định.

Điều 3. Đối tượng được miễn phí

1. Miễn thu đối với các hộ gia đình, cá nhân có nhu cầu cấp quyền sử dụng đất để ở, để sản xuất nông nghiệp có diện tích trong hạn điền, các cơ quan hành chính sự nghiệp, cơ quan Đảng, các tổ chức Đoàn thể dùng vào mục đích công (không nhằm vào mục đích để sản xuất kinh doanh).

2. Miễn thu đối với các hồ sơ cấp lại.

Điều 4. Cơ quan thu phí

1. Đối với hồ sơ cấp tỉnh thẩm định hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất do Sở Tài nguyên và Môi trường quản lý thu.

2. Đối với hồ sơ cấp huyện thẩm định hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất do Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện, thành phố quản lý thu.

Điều 5. Quản lý và sử dụng phí

1. Nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị thu phí

a) Tổ chức thu, nộp phí thẩm định hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo đúng quy định tại quyết định này. Thông báo (hoặc niêm yết công khai) mức thu phí tại trụ sở, cơ quan thu phí.

b) Mở sổ kế toán theo dõi số thu, nộp tiền phí theo đúng chế độ kế toán thống kê hiện hành.

2. Tỷ lệ phần trăm để lại đơn vị thu phí

a) Cơ quan thu phí được trích để lại 50% tổng số tiền thu được khi nộp vào ngân sách nhà nước để chi các nội dung theo quy định tại Khoản 2 Điều 5 Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật phí và lệ phí.

b) Hàng năm, cơ quan thu phí phải lập dự toán và quyết toán thu, chi tiền thu phí theo quy định gửi cơ quan quản lý ngành, cơ quan tài chính, cơ quan thuế cùng cấp. Sau khi quyết toán thu, chi đúng chế độ, số tiền phí được trích để lại chưa chi trong năm được chuyển sang năm sau để tiếp tục chi theo chế độ quy định.

3. Tổng số tiền phí thu được sau khi trừ số được trích để lại theo tỷ lệ phần trăm cho đơn vị thu phí, số còn lại 50% cơ quan thu phải nộp vào ngân sách nhà nước theo quy định hiện hành.

4. Các nội dung khác liên quan đến thu, nộp, quản lý, sử dụng, chứng từ thu, công khai chế độ thu phí thẩm định hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất không đề cập tại Quyết định này được thực hiện theo quy định tại Luật phí và lệ phí; Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật phí và lệ phí; Thông tư số 156/2013/TT-BTC ngày 06 tháng 11 năm 2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Quản lý thuế; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quản lý thuế và Nghị định số 83/2013/NĐ-CP ngày 22 tháng 7 năm 2013 của

Chính phủ; Thông tư số 153/2012/TT-BTC ngày 17 tháng 9 năm 2012 của Bộ Tài chính hướng dẫn in, phát hành, quản lý và sử dụng chứng từ thu phí, lệ phí thuộc ngân sách nhà nước và các văn bản sửa đổi, bổ sung (nếu có).

Điều 6. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2017, thay thế Quyết định số 43/2014/QĐ-UBND ngày 08/9/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh về việc quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng tiền phí thẩm định cấp quyền sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

Điều 7. Tổ chức thực hiện

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường; Giám đốc Kho bạc nhà nước tỉnh; Cục trưởng Cục thuế; Thủ trưởng các Sở, ngành có liên quan; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Chính phủ;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra VBQPPL - BTP;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 7;
- Sở Tư pháp;
- LĐVP, CVK;
- Trung tâm Công báo tỉnh;
- Lưu: VT, VP.UBND tỉnh.

30

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Dương Văn Thắng